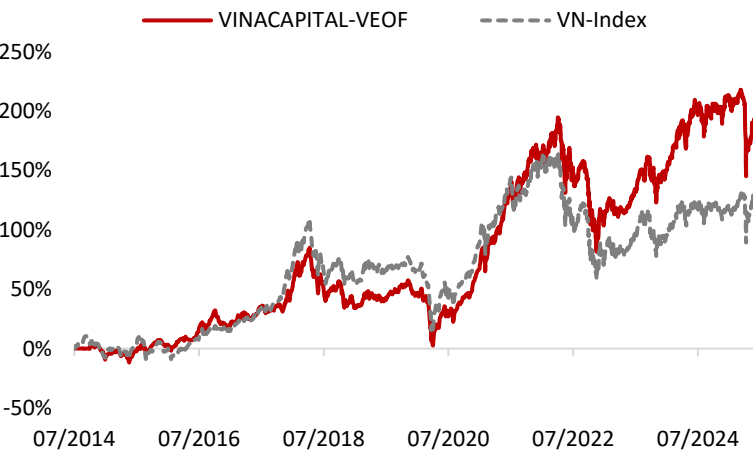


VINACAPITAL-VEOF Chiến lược đầu tư

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động, lựa chọn những cổ phiếu có kỳ vọng sinh lời cao thông qua quá trình nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng.

Quỹ đầu tư tập trung chủ yếu vào cổ phiếu niêm yết của các công ty có vốn hóa lớn và vừa, các công ty đầu ngành hoặc có lợi thế cạnh tranh khác biệt, có nhiều tiềm năng tăng trưởng và đang được định giá thấp.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VEOF

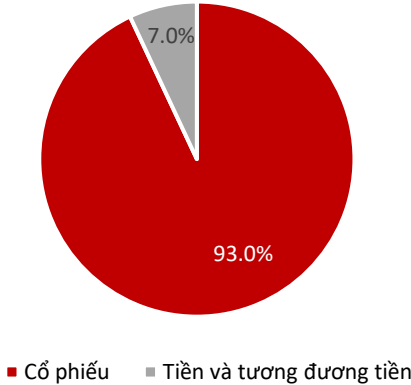
	VINACAPITAL-VEOF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,086.3	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	29,001.2	
Lợi nhuận tháng 05/2025 (%)	6.2	8.7
Lợi nhuận từ đầu năm 2025 (%)	(6.8)	5.2
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	3.7	1.0
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	17.3	9.0
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	10.2	7.9
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	190.0	130.5

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



Thông tin quỹ

Ngày thành lập	01/07/2014
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

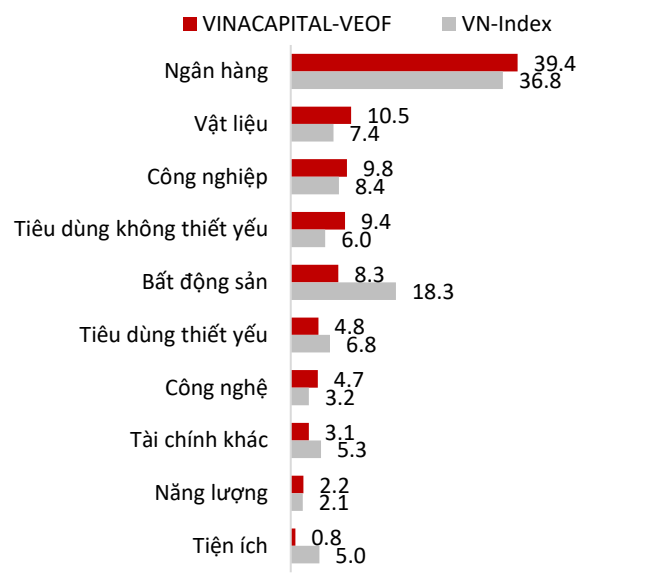
Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VEOF	VN-Index
Chỉ số P/E 2025 (x)	9.4	11.1
Chỉ số P/B 2025 (x)	1.4	1.7
Chỉ số ROE 2025 (%)	15.0	15.1
Tỷ suất cổ tức (%)	2.5	2.0
Vòng quay danh mục (%)	43.3	-
Hệ số Sharpe	0.3	0.2
Số lượng cổ phiếu	28	412

Nguồn: dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
MBB	Ngân hàng	7.7
CTG	Ngân hàng	7.0
HPG	Vật liệu	7.0
STB	Ngân hàng	6.0
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	5.7
TCB	Ngân hàng	5.3
FPT	Công nghệ	4.7
DXG	Bất động sản	4.6
ACB	Ngân hàng	4.0
VIB	Ngân hàng	3.9

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VEOF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Sau khi giảm 6,2% trong tháng 4/2025, chỉ số VN-Index đã tăng lại 8,7% trong tháng 5/2025, đóng cửa ở mức 1.333 điểm.

Nhóm cổ phiếu thuộc Tập đoàn Vingroup vẫn đóng góp chính vào mức tăng của thị trường, với VIC và VHM tăng lần lượt 44,7% và 32,9% trong tháng, nhờ thông tin về các dự án bất động sản mới mà Tập đoàn đang đầu tư, việc niêm yết cổ phiếu Vinpearl và đề xuất đầu tư dự án đường sắt cao tốc Bắc – Nam.

Ngoài nhóm cổ phiếu Vingroup, các nhóm ngành lớn khác có mức tăng khiêm tốn hơn như ngành Tài chính tăng 4,4%, Công nghiệp tăng 11,2%, Vật liệu tăng 6,9%. Thị trường nhìn chung phục hồi trong tháng 5 khi Mỹ bắt đầu đàm phán với các nước khác về mức thuế đối ứng. Ở trong nước, Chính phủ Việt Nam tiếp tục đưa ra nhiều chính sách nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hỗ trợ doanh nghiệp.

Dòng tiền nước ngoài đã tích cực hơn trong tháng 5 với xu hướng một phần dòng tiền đầu tư được chuyển ra khỏi thị trường chứng khoán Mỹ và đi vào các thị trường mới nổi. Khối ngoại đã mua ròng 18,9 triệu USD trên cả ba sàn, sau 15 tháng liên tiếp bán ròng ở thị trường Việt Nam.

Kinh tế Việt Nam vẫn tăng trưởng ổn định trong 5 tháng đầu năm. Điểm sáng lớn nhất là giải ngân đầu tư công đạt 199,3 nghìn tỷ đồng, tăng 38,8% so với cùng kỳ, và đạt 24,1% kế hoạch Thủ tướng giao (cùng kỳ 2024 chỉ đạt 21,6% kế hoạch). Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 9,4% so với cùng kỳ trong tháng 5 và 8,8% trong 5 tháng đầu năm. Xuất khẩu tháng 5 đạt 39,6 tỷ USD, tăng 5,7% so với tháng trước và 17,0% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất khẩu sang Mỹ trong tháng 5 tăng 36% so với cùng kỳ năm trước, nhờ các nhà nhập khẩu Mỹ đẩy mạnh mua hàng trong thời gian thuế đang được tạm hoãn. Cán cân thương mại của Việt Nam xuất siêu 4,7 tỷ USD trong 5 tháng đầu năm.

Tiêu dùng nội địa tiếp tục tăng trưởng tích cực, với tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng 10,2% so với cùng kỳ năm trước trong tháng 5 và 9,7% trong 5 tháng đầu năm (7,4% nếu loại trừ yếu tố giá).

Tuy nhiên, các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất và xuất khẩu vẫn lo ngại về ảnh hưởng từ chính sách thuế của Mỹ, thể hiện qua việc chỉ số quản trị mua hàng (PMI) đã ở dưới mức 50 trong 2 tháng liên tiếp (45,6 trong tháng 4 và 49,8 trong tháng 5). Bên cạnh đó, áp lực tỷ giá vẫn tồn tại khi tỷ giá USD/VND tăng 2,2% từ đầu năm, trong khi chỉ số DXY, đo lường sức mạnh của đồng USD với các đồng tiền chính trên thế giới, giảm 8,4%.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VEOF tăng 6,2% trong tháng 5/2025. Tính từ đầu năm, quỹ vẫn giảm 6,8%. Lợi nhuận của quỹ từ đầu năm kém hơn VN-Index do quỹ không nắm giữ các cổ phiếu thuộc Tập đoàn Vingroup, như đã đề cập trong báo cáo tháng trước. Nếu loại trừ đóng góp của những cổ phiếu thuộc Tập đoàn Vingroup tính từ đầu năm, thì chỉ số VN-Index thật ra là giảm chứ không tăng. Tuy nhiên, việc nhiều cổ phiếu có nền tảng tài chính tốt, được định giá rẻ và chưa tăng thực tế lại là những cơ hội đầu tư tốt trong thời gian tới.

Quỹ VINACAPITAL-VEOF vẫn tuân thủ quy trình xây dựng một danh mục đầu tư với mục tiêu tối ưu hóa giữa lợi nhuận và rủi ro trong dài hạn. Để duy trì hiệu quả bền vững của danh mục, mỗi doanh nghiệp mà quỹ đầu tư đều phải đảm bảo các tiêu chí về tăng trưởng, định giá rẻ so với triển vọng kinh doanh của doanh nghiệp, đồng thời phải đảm bảo được vị thế tài chính vững chắc trong tương lai. Điều này được thể hiện qua các chỉ số của danh mục đầu tư: về định giá (P/E, P/B), danh mục của quỹ VINACAPITAL-VEOF rẻ hơn mức trung bình của thị trường; về tăng trưởng, lợi nhuận của các doanh nghiệp mà quỹ đầu tư được kỳ vọng sẽ đạt được mức tăng trưởng cao hơn trung bình của thị trường.

Trong tháng 4 và tháng 5, quỹ đã tăng tỷ trọng nắm giữ các cổ phiếu STB, TCB và DXG. STB sắp hoàn thành đề án tái cơ cấu Ngân hàng, chuẩn bị bước vào một giai đoạn phát triển mới và được kỳ vọng sẽ ghi nhận lợi nhuận cao từ việc hoàn nhập những khoản dự phòng nợ xấu đã trích lập trước đây. TCB là một trong những ngân hàng sẽ được hưởng lợi nhiều nhất từ sự phục hồi của thị trường bất động sản và việc Công ty Chứng khoán Kỹ thương (TCBS) có kế hoạch sẽ chào bán cổ phần ra công chúng (IPO) trong năm 2025 sẽ làm tăng định giá của TCB. DXG là cổ phiếu bất động sản đang được định giá rẻ và công ty vừa bắt đầu chiến dịch bán hàng cho dự án Privé gồm hơn 3.000 căn hộ ở Thành phố Thủ Đức trong bối cảnh nguồn cung nhà ở tại TP Hồ Chí Minh đang khan hiếm.

Tuy thị trường chứng khoán có nhiều biến động trong thời gian qua, chúng tôi vẫn thấy có nhiều chuyển động tích cực hỗ trợ cho sự tăng trưởng của thị trường. Từ đầu năm 2025, Việt Nam đã có nhiều chính sách quan trọng mang tính chất đột phá về phát triển kinh tế. Gần đây nhất, trong tháng 5, có 2 nghị quyết quan trọng được ban hành là Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính Trị về Phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết 154/NQ-CP của Chính phủ ngày 31/5/2025 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên. Về thị trường chứng khoán, hệ thống KRX đã chính thức hoạt động từ đầu tháng 5. Hệ thống này sẽ giải quyết một số vướng mắc về mặt kỹ thuật đối với việc nâng hạng thị trường, đồng thời hỗ trợ nhiều sản phẩm mới trên thị trường chứng khoán trong tương lai. Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán nhà nước vẫn đang thúc đẩy tiến trình nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam bằng việc điều chỉnh các quy trình về việc không cần ký quỹ tiền mặt trước giao dịch, thúc tực mở tài khoản, xử lý giao dịch thất bại nhằm đáp ứng nhu cầu về giao dịch cho các nhà đầu tư nước ngoài. Chúng tôi cho rằng những thay đổi tích cực về mặt chính sách phát triển kinh tế và thị trường chứng khoán sẽ bù đắp lại những ảnh hưởng từ chính sách thuế đối ứng của Mỹ và tạo ra những động lực tăng trưởng mới cho thị trường chứng khoán Việt Nam.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2023	7.8%	-5.3%	1.2%	-0.2%	3.0%	4.2%	8.2%	2.1%	-3.1%	-9.9%	8.5%	3.4%	19.5%
2024	4.1%	7.5%	3.9%	-3.9%	6.0%	0.1%	-0.1%	2.3%	0.8%	-0.8%	0.1%	2.5%	24.4%
2025	-0.4%	1.3%	-3.0%	-10.4%	6.2%								-6.8%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.